TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4-TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 150/2026/QĐST-HNGĐ	*Tuyên Quang, ngày 29 tháng 05 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 187/2026/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 05 năm 2026 giữa:

Nguyên đơn: Chị Đào Thị H, sinh ngày 25/11/1987; nơi cư trú: Số nhà E, phố P, tổ dân phố E M, phường H, tỉnh Tuyên Quang; CCCD số XXX do Cục C về TTXH, Bộ C1 cấp ngày 25/06/2021; số điện thoại: XXX.

Bị đơn: Anh Tô Anh T, sinh ngày 02/09/1990; nơi cư trú: Số nhà E, phố P, tổ dân phố E M, phường H, tỉnh Tuyên Quang; CCCD số XXX do Cục C về TTXH, Bộ C1 cấp ngày 27/06/2021; số điện thoại: XXX.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 110, 116, 117 và Điều 118 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 6; khoản 7 Điều 26; khoản 5, khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 05 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 05 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. **Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa**:

Nguyên đơn chị Đào Thị H và bị đơn anh Tô Anh T.

2. **Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau**:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đào Thị H và anh Tô Anh T thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về việc nuôi con: Chị Đào Thị H và anh Tô Anh T thống nhất thỏa thuận giao cho chị Đào Thị H là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Tô Gia H1, sinh ngày 05/08/2024 cho đến khi cháu H1 đủ 18 tuổi. Anh Tô Anh T có trách nhiệm đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng cho cháu H1 với mức là 3.000.000 đồng/tháng, thời điểm cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 07/2026 cho đến khi cháu H1 đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Sau khi ly hôn anh Tô Anh T không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con, không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung sau khi ly hôn chị H, anh T có quyền làm đơn đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản, công nợ chung của vợ chồng: Chị Đào Thị H và anh Tô Anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Đào Thị H tự nguyện chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 150.000 đồng và án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí chị Đào Thị H đã nộp tạm ứng án phí tại Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang theo biên lai số 0000879 ngày 04/05/2026.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND khu vực 4 - Tuyên Quang;
- UBND phường Hà Giang 2, tỉnh Tuyên Quang;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- THA dân sự tỉnh Tuyên Quang (Để thi hành);
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

Trần Xuân Đạt